

Bản án số: 56/2022/HS-ST

Ngày 20/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Kim Ngọc Nguyên và bà Trần Thị Hương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vi Thị Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:***

Ông Lương Hoài Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo: **Lô Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1972, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lô Văn B (Đã chết); con bà: Lô Thị B (Đã chết); có vợ: Vy Thị H và 04 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1994 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xử phạt 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”; năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xử phạt 24 tháng tù về tội “Chiếm đoạt chất ma túy” và 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/5/2008; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2022. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn T: Bà Nguyễn Thị T, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lữ Văn S, sinh năm 1984; trú tại bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 14/3/2022 Lô Văn T đi lên bản Mường Lống, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong xin ma túy với một người không quen biết để sử dụng; xin được ma

túy bị cáo đi về đến xóm Tam Tiến, xã Châu Thôn, huyện Quế Phong thì bị bắt quả tang. Thu của Lô Văn T 04 viên nén màu hồng.

Bản kết luận giám định số 370/KL- KTHS( Đ2-MT) ngày 21/3/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

***Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn T có tổng khối lượng 0,38 g (Không phải ba mươi tám gam).***

Tại phiên tòa bị cáo Lô Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 14/3/2022 tại xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Lô Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu 0,38 gam Methamphetamine. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 50/CT-VKS- QP ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lô Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người cho bị cáo chất ma túy, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Lô Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 15 đến 16 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phi đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 14/3/2022, tại xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lô Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 0,38 gam Methamphetamine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự

độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn T từ 15 đến 18 tháng tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 16 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là thấp so với số lượng ma túy bị thu giữ và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,38 gam Methamphetamine, cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 0,18 gam; còn lại 0,2 gam; đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Lô Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lô Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/3/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong đựng 0,2 (Không phải hai) gam Methamphetamine, mảnh bao ni lông màu vàng và vỏ phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 10/6/2022 giữa Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lô Văn T.

Bị cáo Lô Văn T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

*Nơi nhận:*

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Công Phong**